

KINH TĂNG NHẤT A-HÀM
QUYẾN 26

Phẩm 34: ĐẮNG KIẾN¹

KINH SỐ 1

Tôi nghe như vầy:

Một thời, Tôn giả Xá-lợi-phất cùng năm trăm Tỳ-kheo ở trong vườn Kỳ-đà Cấp cô độc, tại nước Xá-vệ.

Bấy giờ, các Tỳ-kheo đến chỗ Xá-lợi-phất, thăm hỏi ngài rồi ngồi qua một bên. Lúc ấy, các Tỳ-kheo bạch Xá-lợi-phất:

– Tỳ-kheo giới thành tựu nên tu những pháp gì?

Xá-lợi-phất đáp:

– Tỳ-kheo giới thành tựu nên tư duy về năm thạnh ấm là vô thường, là khổ, là não, là đáng sợ nhiều, cũng nên tư duy khổ, không, vô ngã. Sao gọi là năm? Đó là sắc ấm, thọ* ấm, tưởng ấm, hành ấm, thức ấm.

Khi Tỳ-kheo giới thành tựu tư duy năm ấm này liền đắc quả Tu-đà-hoàn.

Tỳ-kheo bạch Xá-lợi-phất:

– Tỳ-kheo Tu-đà-hoàn phải tư duy những pháp gì?

Xá-lợi-phất đáp:

– Tỳ-kheo Tu-đà-hoàn cũng nên tư duy về năm thạnh ấm này: là khổ, là não, là đáng sợ nhiều, cũng nên tư duy khổ, không, vô ngã.

Các Hiền giả nên biết, nếu Tỳ-kheo Tu-đà-hoàn tư duy về năm thạnh ấm liền thành quả Tư-đà-hàm.

Tỳ-kheo bạch Xá-lợi-phất:

– Tỳ-kheo Tư-đà-hàm phải tư duy những pháp gì?

Xá-lợi-phất đáp:

– Tỳ-kheo Tư-đà-hàm cũng nên tư duy về năm thạnh ấm này: Là khổ, là não, là đáng sợ nhiều, cũng nên tư duy khổ, không, vô ngã.

Bấy giờ, Tỳ-kheo Tư-đà-hoàn tư duy về năm thạnh ấm này liền chứng quả A-na-hàm.

Các Tỳ-kheo bạch Xá-lợi-phất:

– Tỳ-kheo A-na-hàm phải tư duy những pháp gì?

Xá-lợi-phất đáp:

– Tỳ-kheo A-na-hàm cũng nên tư duy về năm thạnh ấm này: Là khổ, là não, là đáng sợ nhiều, cũng nên tư duy khổ, không, vô ngã.

Bấy giờ, Tỳ-kheo A-na-hàm tư duy về năm thạnh ấm này liền chứng quả A-la-hán.

Các Tỳ-kheo hỏi:

¹. Đẳng kiến 等見, được hiểu là chánh kiến. Pāli: Sammādiṭṭhi.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Tỳ-kheo A-la-hán nêu tư duy những pháp gì?

Xá-lợi-phất đáp:

–Điều các thầy hỏi đã vượt quá rồi. Tỳ-kheo A-la-hán, việc cần làm đã xong, không còn tạo nghiệp, tâm được giải thoát khỏi hữu lậu, không còn hướng đến biển sinh tử năm đường, lại không còn tái sinh, không còn tạo tác gì nữa. Cho nên, các Hiền giả, Tỳ-kheo trì giới, Tu-dà-hoàn, Tư-dà-hàm, A-na-hàm hẫu tư duy về năm thạnh ám này.

Các Tỳ-kheo, hãy học điều này như vậy.

Các Tỳ-kheo sau khi nghe những gì Xá-lợi-phất dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

KINH SỐ 2

Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở trong vườn Lộc uyển, trú xứ Tiên nhân, tại Ba-la-nại.

Bấy giờ, Như Lai thành đạo chưa lâu, người đời gọi Ngài là Đại Sa-môn. Lúc ấy, vua Ba-tư-nặc mới nối ngôi vua. Vua Ba-tư-nặc tự nghĩ: “Nay ta mới nối ngôi vua, trước phải cưới con gái dòng họ Thích. Nếu họ gả cho ta mới vừa lòng ta. Nếu không nhận cho, ta sẽ dùng sức đến cưỡng bức.”

Rồi vua Ba-tư-nặc liền bảo một đại thần:

–Ông hãy đến vương cung họ Thích, thành Ca-tỳ-la-vệ, nhân danh ta báo với dòng họ Thích kia rằng: “Vua Ba-tư-nặc gởi lời thăm hỏi các ngài, sống nhẹ nhàng thuận lợi mãi mãi chẳng.” Và nói rằng: “Ta muốn lấy con gái dòng họ Thích. Nếu thuận cho ta sẽ biết ơn mãi mãi. Còn nếu làm trái lại, ta sẽ dùng sức mạnh cưỡng bức.

Đại thần nhận lệnh của vua, đến nước Ca-tỳ-la. Lúc ấy, năm trăm người dòng họ Thích ở Ca-tỳ-la-vệ đang tập họp tại một chỗ. Đại thần đến chỗ năm trăm người dòng họ Thích, xưng danh hiệu vua Ba-tư-nặc, gởi lời thăm hỏi mong cuộc sống nhẹ nhàng thuận lợi mãi mãi. Vua bảo rằng: “Ta muốn lấy con gái dòng họ Thích. Nếu thuận cho, ta sẽ biết ơn mãi mãi. Còn nếu làm trái lại, ta sẽ dùng sức mạnh cưỡng bức.”

Sau khi nghe những lời này, những người dòng họ Thích hết sức tức giận: “Chúng ta là dòng họ cao quý vì sao phải kết thân gia với con của tỳ nữ?” Trong số ấy, có người nói nên gả, có người nói không nên gả. Bấy giờ, trong số người tập họp kia, có người tên Ma-ha-nam², nói với mọi người rằng:

–Các Hiền giả, chớ có tức giận. Vì sao? Vua Ba-tư-nặc là kẻ bạo ác. Nếu chống cự, vua Ba-tư-nặc đến tàn phá nước ta. Nay tôi đích thân đảm đương đến gặp vua Ba-tư-nặc nói về việc này.

Bấy giờ, trong nhà Ma-ha-nam có tỳ nữ sinh một con gái dung nhan xinh đẹp hiếm có trên đời. Ma-ha-nam bảo tắm gội cô này, cho mặc xiêm y đẹp đẽ, lên xe bảo vů đưa đến cho vua Ba-tư-nặc và nói với vua:

–Đây là con gái tôi. Ngài có thể thành thân cùng nó.

Khi vua Ba-tư-nặc được cô này, hết sức vui mừng, liền lập cô này làm đệ nhất phu nhân³. Qua chưa được vài ngày, cô đã mang thai, lại trải qua tám tháng sinh một nam nhi xinh đẹp vô song, đặc biệt trên đời. Vua Ba-tư-nặc tập họp các thầy tướng để đặt tên cho thái tử. Sau khi các thầy tướng nghe vua nói xong, liền bạch vua:

–Đại vương nên biết, khi cầu phu nhân, mọi người dòng họ Thích cùng nhau tranh, có người nói: “Nên cho”, hoặc có người nói: “Không nên cho”, khiến cho kia đây xa dòng (Lưu-ly), nay nên đặt tên là Tỳ-lưu-ly⁴. Đặt tên xong, các thầy tướng đều rời chỗ ngồi đứng dậy mà đi.

2. Ma-ha-nam 摩呵男. Pāli: Mahānāma, con vua Amitodana (Cam Lộ Phạn vương), anh của Anuruddha (A-na-luật).

3. Phu nhân Tát-la-dà sát-lợi chủng 薩羅陀剝利種. T26: Vũ Nhật Cái 雨日蓋. Pāli: Vāsabhā-khattiā. Xem cht. kinh số 3 phẩm 13.

4. Để bản: Tỳ-lưu-lặc 毘流勒. TNM: Tỳ-lưu-ly 畦. Có thể đây là giải thích của người chép kinh, phong theo nghĩa Hán. Phiên Phạn Ngữ 4 (T54n2130_p1008c17): Tỳ-lâu-lưu vương 毘樓流王, nên nói là Tỳ-lưu-ly-tha 毘流離他, dịch là Tăng Trưởng 增長. Tức nguyên Skt.: Virūḍhaka (Pāli: Viḍūḍabha).

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

Lúc ấy, vua Ba-tư-nặc yêu thương thái tử Lưu-ly, chưa từng rời khỏi mắt. Khi thái tử Lưu-ly lên tám tuổi, vua bảo:

– Nay con đã lớn, hãy đến Ca-tỳ-la-vệ để học nghệ thuật bắn tên.

Rồi vua Ba-tư-nặc cung cấp những người hầu điêu khiển voi lớn đến nhà dòng họ Thích, đến nhà Ma-ha-nam, nói với Ma-ha-nam:

– Vua Ba-tư-nặc bảo con đến đây học cách bắn tên. Cúi xin ông ngoại mọi sự hãy dạy bảo cho.

Ma-ha-nam bảo:

– Người muốn học nghệ thuật thì phải khéo luyện tập.

Lúc này, Ma-ha-nam liền tập họp năm trăm thiếu niên họ Thích lại cùng học thuật. Lúc ấy, thái tử Tỳ-lưu-ly cùng học xạ thuật với năm trăm đồng tử.

Bấy giờ, trong thành Ca-tỳ-la-vệ vừa xây một giảng đường. Trời, nhân dân, ma, hoặc thiên ma không được ở trong giảng đường này. Lúc ấy, những người họ Thích nói với nhau:

– Nay giảng đường này vừa được xây cất và trang trí xong, giống như Thiên cung không khác tí nào. Trước hết, chúng ta nên thỉnh Như Lai và chúng Tăng cúng dường ở trong đó, để chúng ta được hưởng phước vô cùng.

Bấy giờ, dòng họ Thích ở trên giảng đường trải các loại tọa cụ, treo lụa là, phướn, lọng, rưới nước thơm lên mặt đất, đốt các loại hương thơm, tích chứa nước sạch, đốt các đèn sáng.

Lúc ấy, thái tử Lưu-ly dẫn năm trăm đồng tử đến chõ giảng đường, liền leo lên tòa Sư tử. Khi những người họ Thích thấy vậy, bèn nổi giận, đến nắm tay lôi ra ngoài cửa, mọi người đều mắng:

– Đây là con đứa tiện tỳ! Chư Thiên và người đời chưa ai dám ngồi trong đó. Con đẻ của tiện tỳ này lại dám vào trong đó ngồi.

Lại xô thái tử Lưu-ly ngã lăn ra đất. Thái tử Lưu-ly chống đất đứng dậy, thở dài, quay ra sau. Khi ấy, có con Phạm chí tên Hảo Khổ⁵. Thái tử Lưu-ly nói với con Phạm chí Hảo Khổ:

– Dòng họ Thích này đã hủy nhục ta đến như vậy. Nếu sau này khi ta lên ngôi vua, ngươi hãy nhắc lại ta việc này.

Lúc ấy, con Phạm chí Hảo Khổ đáp:

– Như lời thái tử dạy.

Mỗi ngày ba lần, con Phạm chí kia bạch với thái tử:

– Hãy nhớ nỗi nhục họ Thích. Rồi nói kệ này:

*Tất cả sẽ diệt tận
Quả chín cũng sẽ rơi
Tập hợp ắt sẽ tan
Có sinh ắt có tử.*

Sau khi sống hết tuổi thọ, bấy giờ vua Ba-tư-nặc băng hà, liền lập lập thái tử Lưu-ly làm vua. Lúc ấy, Phạm chí Hảo Khổ⁵ đến chõ vua nói rằng:

– Vua nên nhớ, xưa bị họ Thích hủy nhục.

Lúc này, vua Lưu-ly nói:

– Lành thay, lành thay! Khéo nhớ việc xưa.

⁵. Hảo khổ 好苦. Đồng nhất với Pāli: Dīghakārāyāṇa.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lúc này, vua Lưu-ly nổi giận, bảo các quan thần:

– Nay, ai là vua của nhân dân?

Quan thần tâu:

– Hiện nay, đại vương thống lãnh.

Vua Lưu-ly nói:

– Các ngươi, hãy mau chuẩn bị tập hợp binh bốn bộ, ta muốn đi chinh phạt họ Thích.

Quan thần đáp:

– Thưa vâng, đại vương!

Quan thần tuân lệnh vua tập hợp binh bốn bộ. Vua Lưu-ly lúc này dẫn binh bốn bộ đi đến Ca-tỳ-la-vệ⁶.

Khi các Tỳ-kheo nghe tin vua Lưu-ly đi chinh phạt họ Thích, họ đến chỗ Thế Tôn, đánh lě sát chân, đứng qua một bên, rồi đem việc ấy bạch đầy đủ lên Thế Tôn. Sau khi nghe những lời này xong, Thế Tôn liền đến đón vua Lưu-ly ở dưới gốc một cây khô, không có cành lá, ở trong tư thế ngồi kiết già.

Lúc ấy, vua Lưu-ly từ xa thấy Thế Tôn ngồi dưới một gốc cây, liền xuống xe, đến chỗ Thế Tôn đánh lě sát chân, rồi đứng qua một bên. Bấy giờ, vua Lưu-ly bạch Thế Tôn:

– Còn có cây tốt, cành lá sum suê như cây Ni-câu-lưu chẳng hạn, sao ngồi dưới cây khô này?

Thế Tôn bảo:

– Bóng mát của thân tộc hơn người ngoài.

Lúc ấy, vua Lưu-ly liền tự nghĩ:

– Hôm nay, Thế Tôn vẫn còn vì thân tộc. Vậy hôm nay ta nên quay về bốn quốc, không nên đến chinh phạt Ca-tỳ-la-vệ.

Lúc ấy, vua Lưu-ly liền cáo từ lui binh. Phạm chí Hảo Khổ lại tâu vua:

– Vua nên nhớ, xưa kia đã bị họ Thích làm nhục.

Sau khi nghe những lời này rồi, vua Lưu-ly lại nổi giận, bảo quan thần:

– Các khanh hãy mau chuẩn bị, tập hợp binh bốn bộ, ta muốn đi chinh phạt Ca-tỳ-la-vệ.

Quan thần liền tập họp binh bốn bộ, kéo ra khỏi thành Xá-vệ, đến Ca-tỳ-la-vệ chinh phạt họ Thích.

Các Tỳ-kheo nghe như vậy, đến bạch Thế Tôn:

– Nay vua Lưu-ly đang hưng binh đến chinh phạt họ Thích.

Nghe những lời này, Thế Tôn liền dùng thần túc đến ngồi dưới gốc cây cạnh đường. Tỳ-lưu-ly từ xa trông thấy Thế Tôn ngồi dưới một gốc cây, liền xuống xe đến chỗ Thế Tôn, đánh lě sát chân, rồi đứng qua một bên.

Bấy giờ vua Lưu-ly bạch Thế Tôn:

– Còn có cây tốt, sao lại không ngồi ở đó, hôm nay Thế Tôn cớ gì ngồi dưới cây khô này?

Lúc ấy, Thế Tôn nói:

– Bóng mát của thân tộc hơn người ngoài.

Lúc ấy, Thế Tôn liền nói kệ này:

*Bóng mát của thân tộc
Họ Thích xuất hiện Phật*

⁶. Trong bản: Ca-tỳ-la-việt 遞毘羅越. Trên kia, Ca-tỳ-la-vệ.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đều là cành nhánh Ta

Nên ngồi dưới cây này.

Lúc ấy, vua Lưu-ly liền tự nghĩ: “Hiện tại, Thế Tôn xuất thân từ họ Thích. Ta không nên đến chinh phạt. Phải nên cùng quay về bốn quốc.” Rồi, vua Lưu-ly liền trở về thành Xá-vệ.

Lúc này, Phạm chí Hảo Khổ lại tâu với vua:

– Vua nên nhớ, xưa kia đã bị họ Thích làm nhục!

Vua Lưu-ly nghe những lời này rồi, lại tập hợp binh bốn loại kéo ra khỏi thành Xá-vệ, đến Ca-tỳ-la-vệ. Đại Mục-kiền-liên khi nghe vua Lưu-ly đi chinh phạt dòng họ Thích, liền đến chỗ Thế Tôn, đánh lẽ sát chân, đứng qua một bên. Bấy giờ, Mục-kiền-liên bạch Thế Tôn:

– Hôm nay, vua Lưu-ly tập họp binh bốn bộ đến tấn công họ Thích. Nay con có khả năng khiến cho vua Lưu-ly cùng binh bốn bộ bị ném sang thế giới phương khác.

Thế Tôn nói:

– Ông há có thể đem duyên đời trước của họ Thích đặt sang thế giới khác hay sao?

Mục-liên bạch Phật:

– Con thật sự không thể đem duyên đời trước đặt sang thế giới khác.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Mục-liên:

– Ông hãy trở về chỗ ngồi.

Mục-liên lại bạch Phật:

– Nay con có thể dời thành Ca-tỳ-la-vệ này đặt giữa hư không.

Thế Tôn bảo:

– Nay ông có thể dời duyên đời trước của họ Thích đặt giữa hư không hay không?

Mục-liên đáp:

– Không, bạch Thế Tôn.

Phật bảo Mục-liên:

– Vậy ông hãy trở về chỗ của mình.

Lúc ấy, Mục-liên lại bạch Phật:

– Cúi xin cho phép dùng lồng sắt che bên trên thành Ca-tỳ-la-vệ.

Thế Tôn bảo:

– Thế nào, Mục-liên, ông có thể dùng lồng sắt che đầy duyên đời trước không?

Mục-liên bạch Phật:

– Không, bạch Thế Tôn.

Phật bảo Mục-liên:

– Nay ông trở về chỗ của mình. Hôm nay duyên đời trước của họ Thích đã chín, nay phải chịu báo.

Bấy giờ, Thế Tôn liền nói kệ này:

Muốn hư không thành đất

Đất lại thành hư không

Bị duyên trước trói buộc

Duyên này không mục hư.

Bấy giờ, vua Lưu-ly đến Ca-tỳ-la-vệ. Những người dòng họ Thích nghe vua Lưu-ly dẫn binh bốn bộ đến tấn công. Họ liền tập trung bốn bộ chúng trong vòng một do-tuần đến đón vua Lưu-ly.

Lúc ấy, các Thích tử trong vòng một do-tuần, từ xa bắn vua Lưu-ly, hoặc bắn lỗ tai

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

nhưng không tổn thương tai ông, hoặc bắn búi tóc nhưng không tổn thương đầu ông, hoặc bắn gãy cung, hoặc bắn đứt dây cung nhưng không hại người ông, hoặc bắn áo giáp nhưng không hại người ông, hoặc bắn giường ghế nhưng không hại người ông, hoặc bắn phá bánh xe nhưng không hại người ông, hoặc phá cờ xí nhưng không hại người ông.

Sau khi thấy việc này xong, vua Lưu-ly liền sinh lòng sợ hãi bảo quần thần:

– Các ngươi xem những mũi tên này từ đâu đến?

Quần thần tâu:

– Các Thích tử cách đây trong vòng một do-tuần bắn tên đến!

Vua Lưu-ly nói:

– Nếu họ khởi tâm muốn hại ta thì mọi người đã nhận lấy cái chết hết rồi. Ngay tức khắc hãy quay về Xá-vệ!

Lúc ấy, Phạm chí Hảo Khổ đến trước tâu vua:

– Đại vương chờ lo! Các Thích tử này đều giữ giới, côn trùng họ còn không hại huống là hại người. Nay nên tiến lên trước ắt tiêu diệt được họ Thích.

Lúc ấy, vua Lưu-ly từ từ tiến lên về phía họ Thích kia. Những người họ Thích lui vào thành. Vua Lưu-ly, ở ngoài thành bảo họ rằng:

– Các ngươi hãy mau mở cửa thành! Nếu không, ta sẽ bắt các ngươi giết hết.

Bấy giờ, thành Ca-tỳ-la-vệ có đồng tử họ Thích mới mười lăm tuổi, tên Xa-ma, nghe vua Lưu-ly đang ở bên ngoài cửa, liền mặc giáp, cầm gậy lên trên thành một mình chiến đấu với vua Lưu-ly. Lúc ấy, Đồng tử Xa-ma giết hại nhiều binh lính làm họ chạy tán loạn và nói:

– Đây là người nào? Là trời hay là quỷ thần? Từ xa trông giống như một cậu bé!

Lúc ấy, vua Lưu-ly sinh lòng sợ hãi, liền vào trong hầm để tránh.

Khi các Thích tử nghe binh chung của vua Lưu-ly bị giết hại, các Thích tử liền gọi đồng tử Xa-ma bảo rằng:

– Người tuổi trẻ ấu thơ, sao cố ý làm nhục gia phong chúng ta? Há không biết các Thích tử tu hành pháp lành sao? Chúng ta, đến côn trùng còn không thể hại, huống lại là mạng người ư? Chúng ta có thể phá tan quân lính này, một người địch vạn người, song chúng ta lại tự nghĩ: “Sát hại chúng sinh vô số kể như vậy.” Thế Tôn đã từng dạy: “Phàm người giết mạng người, chết sẽ vào địa ngục. Nếu sinh trong loài người, tuổi thọ rất ngắn.” Người hãy mau đi đi, không ở đây nữa. Đồng tử Xa-ma liền bỏ nước ra đi, không vào Ca-tỳ-la-vệ nữa.

Lúc ấy, vua Lưu-ly lại đến giữa cửa nói người kia:

– Hãy mau mở cửa thành, đừng để ta đợi lâu!

Lúc ấy, các Thích tử tự nói với nhau:

– Nên cho mở cửa thành hay không nên?

Bấy giờ, tệ ma Ba-tuần giả hình làm một Thích tử ở trong chúng họ Thích, nói các Thích tử:

– Các vị hãy mau mở cửa thành. Đừng để hôm nay chúng ta phải cùng chịu khổ.

Lúc ấy, các Thích tử liền cho mở cửa thành. Bấy giờ, vua Lưu-ly liền bảo quần thần:

– Hiện nhân dân dòng họ Thích này đông, đao kiếm không thể giết hết, hãy bắt hết chôn xuống đất, sau đó cho voi dữ dẫm chết.

Bấy giờ, quần thần vâng theo lệnh của vua, cho voi dữ dẫm chết họ. Đồng thời vua Lưu-ly bảo quần thần:

– Các ngươi hãy mau tuyển chọn năm trăm người nữ họ Thích, tay chân mặt mà

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

xinh đẹp.

Các đại thần vâng lệnh vua, tuyển chọn năm trăm người nữ xinh đẹp, dẫn đến chõ vua.

Lúc này, Ma-ha-nam Thích tử đến chõ vua Lưu-ly nói rằng:

– Hãy cho tôi một ước nguyện.

Vua Lưu-ly nói:

– Muốn có ước nguyện gì?

Ma-ha-nam nói:

– Tôi sẽ lặn xuống đáy nước, theo độ chậm nhanh của tôi, cho những người họ Thích đều được chạy trốn. Nếu tôi ra khỏi mặt nước, thì tùy ý giết họ.

Vua Lưu-ly nói:

– Việc ấy thật tốt!

Lúc ấy, Thích Ma-ha-nam liền xuống đáy nước, lấy tóc đầu buộc vào rễ cây mà qua đời. Bấy giờ, các Thích tử trong thành Ca-tỳ-la-vệ, ra từ cửa Đông, lại vào từ cửa Nam; ra từ cửa Tây, lại vào cửa Bắc.

Vua Lưu-ly bảo quần thần:

– Ông ngoại Ma-ha-nam, vì cớ gì ẩn ở dưới nước, đến giờ chưa ra khỏi?

Bấy giờ, quần thần nghe theo lệnh vua, liền xuống dưới nước kéo Ma-ha-nam lên, nhưng ông đã chết. Khi vua Lưu-ly thấy Ma-ha-nam đã chết, lúc này vua mới sinh tâm hối hận:

– Nay ông ngoại ta đã chết đều do thương thân tộc, ta đã không biết trước, nên để ông mất. Nếu biết trước, dứt khoát không đến công phạt dòng họ Thích này.

Lúc ấy, vua Lưu-ly đã giết chín ngàn chín trăm chín mươi chín vạn người, máu chảy thành sông và thiêu rụi thành Ca-tỳ-la-vệ. Rồi ông đi đến vườn Ni-câu-lưu.

Lúc ấy, vua Lưu-ly bảo với năm trăm người nữ dòng họ Thích rằng:

– Các khanh yên tâm, chờ sầu lo. Ta là chồng các khanh, các khanh là vợ ta, cốt phải hợp nhau.

Lúc ấy, vua Lưu-ly tiện đưa tay nắm một người nữ họ Thích muốn đùa chơi. Thời người nữ hỏi:

– Đại vương định làm gì?

Thời vua đáp:

– Muốn giao tình cùng khanh.

Cô đáp vua:

– Vì sao nay ta lại giao tình với loại nô tỳ sinh?

Lúc ấy, vua Lưu-ly nổi cơn tức giận, ra lệnh cho quần thần:

– Mau bắt người nữ này, chặt tay chân nó, ném vào hầm sâu.

Các đại thần theo lệnh vua, chặt tay chân cô ném vào hầm sâu. Năm trăm người nữ đều mang nhà vua rằng:

– Ai đem thân này cùng giao thông với loại con đẻ của nô tỳ!

Lúc này, vua tức giận, bắt hết năm trăm người nữ, chặt tay chân họ ném vào hầm sâu. Vua Lưu-ly sau khi hủy hoại Ca-tỳ-la-vệ xong, trở về thành Xá-vệ.

Bấy giờ, thái tử Kỳ-đà đang cùng các kỹ nữ vui đùa trong thâm cung. Nghe tiếng ca hát, vua Lưu-ly liền hỏi:

– Đây là âm thanh gì mà vang đến nơi đây?

Quần thần đáp:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

–Đó là tiếng đàn hát để tự vui chơi của vương tử Kỳ-đà ở trong thâm cung.

Lúc ấy, vua Lưu-ly liền bảo người hầu:

–Khanh hãy quay voi này đến chỗ vương tử Kỳ-đà.

Lúc này, người giữ cửa từ xa thấy vua đến, tâu rằng:

–Xin vua thông thả một chút, vương tử Kỳ-đà hiện đang vui với năm thứ lạc ở trong cung, đừng có gây phiền phức.

Vua Lưu-ly liền rút kiếm giết người giữ cửa. Lúc ấy vương tử Kỳ-đà nghe vua Lưu-ly đang đứng ở ngoài cửa, không từ giã các kỹ nữ, liền ra ngoài cùng vua gặp nhau:

–Vui thay, đại vương đến! Đại vương hãy vào nghỉ ngơi một lát.

Vua Lưu-ly nói:

–Há ngươi không biết ta với họ Thích đánh nhau sao?

Kỳ-đà đáp:

–Có nghe!

Vua Lưu-ly nói:

–Nay vì sao ngươi không giúp ta mà cùng với kỹ nữ đùa giỡn?

Vương tử Kỳ-đà đáp:

–Ta không thể giết hại mạng chúng sinh!

Lúc ấy, vua Lưu-ly hết sức tức giận liền rút kiếm chém hại vương tử Kỳ-đà. Sau khi mạng chung, vương tử Kỳ-đà sinh lên cõi trời Tam thập tam, vui đùa cùng năm trăm Thiên nữ.

Bấy giờ, Thế Tôn dùng Thiên nhãn quan sát thấy vương tử Kỳ-đà mạng chung, đã sinh lên trời Tam thập tam, liền nói kệ này:

Thợ phuộc trong trời người

Đức vương tử Kỳ-đà

Làm lành, sau hưởng báo

Đều do hiện báo nê.

Đây lo, kia cũng lo

Lưu-ly lo hai nơi

Làm ác sau nhận ác

Đều do hiện báo nê.

Phải nương vào phuộc đức

Trước làm sau cũng vậy

Hoặc là làm một mình

Hoặc làm người không biết.

Làm ác, có biết ác

Trước làm, sau cũng vậy

Hoặc là làm một mình

Hoặc làm người không biết.

Hưởng phuộc trong trời người

Hai nơi đều hưởng phuộc

Làm lành sau hưởng báo

Đều do hiện báo nê.

Đây lo, kia cũng lo

Làm ác buồn hai nơi

Làm ác sau nhận báo

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đều do hiện báo nêu.

Lúc ấy, năm trăm thiếu nữ dòng họ Thích quay về kêu gào danh hiệu Như Lai và nói rằng:

–Như Lai sinh ra ở đây và cũng từ chốn này xuất gia học đạo, sau đó thành Phật, vậy mà hôm nay Phật hoàn toàn không thấy, không nghĩ biết chúng ta đang gặp khổ não này, chịu sự đau đớn này. Vì sao Thế Tôn lại không thấy, không nghĩ?

Bấy giờ, Thế Tôn dùng Thiên nhĩ thông suốt, nghe những người nữ họ Thích oán trách hướng về Phật. Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

–Các ông hãy đến hết đây, cùng đi quán sát Ca-tỳ-la-vệ và để thăm những người thân đang qua đời.

Các Tỳ-kheo đáp:

–Thưa vâng, bạch Thế Tôn.

Bấy giờ, Thế Tôn dẫn các Tỳ-kheo ra khỏi thành Xá-vệ, đi đến Ca-tỳ-la-vệ. Khi năm trăm người nữ họ Thích từ xa thấy Thế Tôn dẫn các Tỳ-kheo đến, đều sinh lòng hổ thẹn.

Lúc ấy, Thích Đê-hoàn Nhân và Tỳ-sa-môn Thiên vương ở sau Thế Tôn quạt håu. Thế Tôn quay lại bảo Thích Đê-hoàn Nhân:

–Các người nữ họ Thích đều sinh lòng hổ thẹn.

Thích Đê-hoàn Nhân đáp:

–Thưa vâng, bạch Thế Tôn.

Lúc ấy, Thích Đê-hoàn Nhân liền dùng Thiên y che lên thân thể năm trăm người nữ này.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Tỳ-sa-môn Thiên vương:

–Những người nữ này đói khát đã lâu ngày, nên làm điều gì cho thích hợp.

Tỳ-sa-môn Thiên vương bạch Phật:

–Thưa vâng, bạch Thế Tôn.

Đồng thời, Tỳ-sa-môn Thiên vương bày thức ăn trời tự nhiên cho các thiếu nữ họ Thích đều được đầy đủ. Bấy giờ, Thế Tôn tuẫn nói pháp vi diệu cho các cô. Thế Tôn dạy:

–Các pháp đều phải ly tan. Có hội ngộ thì có biệt ly. Các cô nên biết, năm thanh ám này đều phải chịu các não khổ đau này, rơi trong năm đường. Phàm nhận thân năm ám tất phải chịu hành báo này. Đã có hành báo, tất phải thọ thai. Đã thọ thai phần, lại phải chịu báo khổ vui. Nếu ai không có năm thanh ám, tất không thọ nhận hình hài nữa. Nếu không thọ nhận hình hài thì không có sinh. Vì không có sinh nên không có già. Vì không có già nên không có bệnh. Vì không có bệnh nên không có chết. Vì không có chết nên không có khổ não của hội ngộ, biệt ly. Cho nên, các cô phải nghĩ đến sự biến đổi thành bại của năm ám này. Vì sao? Vì biết năm ám là biết năm dục. Biết năm dục là biết pháp ái. Biết pháp ái là biết pháp đốm nihilism. Biết các việc này rồi, không còn thọ thai. Vì không thọ thai, không còn sinh, già, bệnh, chết.

Bấy giờ, Thế Tôn lại tuẫn tự nói pháp này cho các nữ họ Thích: Ngài luận về bố thí, luận về trì giới, luận về sinh Thiên; dục là tưởng bất tịnh, xuất yếu là an lạc. Khi Thế Tôn thấy tâm ý các cô này đã được khai mở. Như pháp mà chư Phật Thế Tôn thường thuyết, là Khổ, Tập, Tận, Đạo, bấy giờ Thế Tôn cũng vì họ mà thuyết. Bấy giờ, những người nữ, các trần cấu hết sạch, được măt pháp trong sạch, mọi người từ chỗ họ mà qua đời, đều sinh lên trời.

Bấy giờ, Thế Tôn đến cửa thành Đông, thấy trong thành lửa cháy dữ dội, liền nói kệ

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

này:

*Tất cả hành vô thường
Có sinh ắt có tử
Không sinh thì không tử
Đã diệt, tối an lạc.*

Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

– Các ông hãy đến hết trong vườn Ni-câu-lưu, theo thứ lớp mà ngồi.

Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

– Đây là vườn Ni-câu-lưu. Xưa kia ở nơi này Ta vì các Tỳ-kheo rộng nói pháp mầu, nhưng nay trống rỗng không còn một ai. Ngày xưa, hàng ngàn vạn người đắc đạo, được mắt pháp trong sạch ở đây. Từ nay về sau Như Lai không còn trở lại chốn này.

Thế Tôn vì các Tỳ-kheo thuyết pháp xong, mọi người từ chỗ ngồi đứng dậy mà đi, về đến vườn Kỳ-đà Cấp cô độc.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

– Nay vua Lưu-ly và các binh chúng ở đồi sē không còn bao lâu. Sau bảy ngày nữa họ sē bị tiêu diệt hết.

Lúc ấy, vua Lưu-ly nghe Thế Tôn báo hiệu, vua Lưu-ly và binh chúng sau bảy ngày nữa sē bị tiêu diệt hết, nghe xong lo sợ bảo quần thần:

– Nay Như Lai đã báo hiệu, sau bảy ngày nữa vua Lưu-ly và binh chúng sē bị tiêu diệt hết. Các người xem, ngoài biên giới có giặc cướp, tai biến nước lửa, đến xâm phạm nước chǎng? Vì sao? Vì chư Phật Như Lai không có hai lời. Lời nói quyết không đổi khác.

Phạm chí Hảo Khổ tâu với vua:

– Vua chớ có lo sợ. Nay bên ngoài không có nạn giặc cướp đáng sợ, cũng không tai biến nước lửa. Hôm nay đại vương hãy cứ vui chơi thỏa thích.

Vua Lưu-ly nói:

– Phạm chí nên biết, chư Phật Thế Tôn không bao giờ sai lời.

Lúc này, vua Lưu-ly cho người đếm ngày, đến ngày đầu thứ bảy, Đại vương vui mừng hớn hở không tự kiềm chế được, liền dẫn binh chúng và các thể nữ đến bờ sông A-chi-la⁷ mà tự vui chơi và nghỉ đêm ở đó. Vào lúc nửa đêm, bất ngờ mây nổi dậy mưa gió dữ dội. Lúc ấy, vua Lưu-ly và binh chúng cùng bị nước cuốn trôi, đều bị tiêu diệt, thân hoại mạng chung bị đọa vào địa ngục A-tỳ. Cung điện thành nội lại bị lửa trồi thiêu đốt. Bấy giờ, Thế Tôn dùng Thiên nhãn quan sát thấy vua Lưu-ly và binh bốn bộ bị nước cuốn trôi, mạng chung tất cả đều vào địa ngục.

Bấy giờ, Thế Tôn liền nói kệ này:

*Làm việc tối cực ác
Đều do thân, miệng làm
Nay thân cũng chịu khổ
Thọ mạng cũng ngắn ngủi.
Nếu khi ở trong nhà
Thì bị lửa thiêu đốt
Đến lúc mạng qua đời
Tất sinh vào địa ngục.*

Lúc ấy, các Tỳ-kheo bạch Thế Tôn:

⁷. A-chi-la hà. Pāli, Aciravatī, sông chảy ngang qua Xá-vệ. Từ cung điện vua có thể nhìn thấy.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

– Sau khi chết, vua Lưu-ly và binh lính sinh nơi nào?

Thế Tôn bảo:

– Vua Lưu-ly sinh vào địa ngục A-tỳ.

Các Tỳ-kheo bạch Thế Tôn:

– Xưa kia các Thích tử đã tạo ra nhân duyên gì mà nay bị vua Lưu-ly làm hại?

Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

– Ngày xưa, trong thành La-duyệt này có một thôn đánh cá. Thời ấy gặp lúc đói kém, người ăn rễ cây, một thăng vàng đổi một thăng gạo. Trong thôn lúc đó có một hồ nước lớn, lại nhiều cá. Mọi người dân trong thành La-duyệt đến nơi hồ bắt cá ăn. Vào lúc đó, trong hồ có hai giống cá, một gọi là Câu tảo⁸, hai gọi là Lưỡng thiệt⁹. Lúc ấy, hai giống cá nói với nhau: “Đối với những người này, trước đây chúng ta không có lối lầm. Ta là loài thủy tánh, không ở đất khô. Những người dân này đều đến ăn thịt chúng ta. Bao nhiêu phước đức chúng ta có đời trước, nay sẽ dùng để báo oán này.”

Lúc ấy, trong thôn có một cậu bé mới tám tuổi, không bắt cá, lại cũng không hại chúng, nhưng cá kia ở trên bờ, tất cả đều bị chết, thấy vậy cậu bé rất là vui mừng.

Tỳ-kheo nên biết, các ông chờ nghĩ nhân dân trong thành La-duyệt lúc bấy giờ há là người nào khác, mà nay chính là họ Thích. Cá Câu tảo bấy giờ, nay là vua Lưu-ly. Cá Lưỡng thiệt bấy giờ, thì nay là Phạm chí Hảo Khổ. Còn cậu bé thấy cá nằm trên bờ mà cười lúc ấy, nay chính là Ta. Bấy giờ, họ Thích ngồi bắt cá ăn. Vì nhân duyên này, nên trong vô số kiếp vào trong địa ngục, nay phải chịu báo này. Lúc ấy Ta ngồi nhìn mà cười nên nay bị đau đầu giống như bị đá đè, hoặc như đầu đội núi Tu-di. Vì sao? Vì Như Lai vốn không nhận hình hài nữa, đã xả bỏ các hành, vượt qua các ách nạn. Này các Tỳ-kheo, đó gọi là vì nhân duyên này, nay chịu báo này. Các Tỳ-kheo, hãy giữ thân, miệng, ý hành, hãy niệm cung kính thừa sự người phạm hạnh.

Các Tỳ-kheo cần phải học những điều này như vậy.

Các Tỳ-kheo sau khi nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

^{8.} Câu tảo 拘瓈, cá móc câu?

^{9.} Lưỡng thiệt 兩舌, cá hai luõi?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

KINH SỐ 3

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở trong vườn Kỳ-đà Cấp cô độc nước Xá-vệ.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

–Nên biết, khi Thiên tử sắp mạng chung, có năm điềm báo ứng hiện ra trước. Năm điềm gì? Một là hoa trên mũ héo; hai là y phục dơ bẩn; ba là thân thể hôi hám; bốn là không thích chỗ ngồi của mình; năm là các Thiên nữ tan tác. Đó gọi là năm điềm báo ứng Thiên tử sắp mạng chung.

Lúc ấy, Thiên tử hết sức sầu lo, đầm ngực kêu gào. Bấy giờ, các Thiên tử khác lại đến chỗ Thiên tử này, nói với vị ấy rằng:

–Nay ngài tương lai có thể sinh vào cõi lành. Đã sinh cõi lành, tất được thiện lợi. Đã được thiện lợi hãy niệm an xử thiện nghiệp.

Chư Thiên đã giáo thọ vị ấy như vậy.

Lúc ấy, có Tỳ-kheo bạch Thế Tôn:

–Trời Tam thập tam được sinh cõi lành là thế nào? Tất được thiện lợi là thế nào? An xử thiện nghiệp là thế nào?

Thế Tôn bảo:

–Đối với chư Thiên, cõi người là cõi lành, là được thiện lợi, là sinh trong nhà chánh kiến, thân cận Thiên tri thức, có tín căn trong pháp Như Lai. Đó gọi là tất được thiện lợi. Sao gọi là an xử thiện nghiệp? Có tín căn trong pháp Như Lai, cạo bỏ râu tóc, vì lòng tin kiên cố, xuất gia học đạo. Khi học đạo, tánh giới đầy đủ, các căn không thiếu, đồ ăn thức uống biết đủ, thường niệm kinh hành, đạt được tam minh. Đó gọi là an xử thiện nghiệp.

Bấy giờ, Thế Tôn liền nói kệ này:

Người, nơi lành của trời

Bạn lành là thiện lợi

Xuất gia là thiện nghiệp

Diệt lậu, thành vô lậu.

Tỳ-kheo nên biết, trời Tam thập tam say đắm ngũ dục. Họ coi nhân gian là cõi lành. Ở trong pháp Như Lai được xuất gia là được thiện lợi mà được tam minh. Vì sao? Phật Thế Tôn đều xuất hiện từ cõi người, chẳng phải từ cõi trời mà được. Cho nên, Tỳ-kheo ở đây mang chung sẽ sinh lên trời.

Bấy giờ, Tỳ-kheo kia bạch Thế Tôn:

–Thế nào là Tỳ-kheo sẽ sinh đường lành?

Thế Tôn bảo:

–Niết-bàn chính là đường lành của Tỳ-kheo. Nay Tỳ-kheo, ông hãy tìm cầu phương tiện đạt đến Niết-bàn.

Các Tỳ-kheo, hãy học điều này như vậy.

Các Tỳ-kheo sau khi nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH SỐ 4

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở trong vườn Kỳ-đà Cấp cô độc, nước Xá-vệ. Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

—Sa-môn xuất gia có năm pháp hủy nhục. Sao gọi là năm? Một là tóc trên đầu dài; hai là móng tay dài; ba là y áo dơ bẩn; bốn là không biết thời nghi; năm là bàn nói nhiều. Vì sao? Bàn nói nhiều, Tỳ-kheo lại có năm việc. Sao gọi là năm? Một là người không tin lời; hai không chịu nhận lời dạy; ba là người không thích gặp; bốn là nói dối; năm là gây đấu loạn kia đây. Đó là năm việc xảy ra cho người nói chuyện nhiều. Đó gọi là người bàn nói nhiều có năm việc này. Tỳ-kheo, hãy trừ năm việc này, chớ có tà tưởng.

Các Tỳ-kheo, hãy học điều này như vậy.

Các Tỳ-kheo sau khi nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M